TèA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S **TỈNH PH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36 /2022/QĐST-HNGĐ	

Tân s, ngày 27 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/09/2022 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th; sinh năm 1977

- Địa chỉ: Tổ 2, Phường Nam C, TP L, tỉnh L

+ Bị đơn: Anh Hoàng Đức Ph, sinh năm 1958

- Địa chỉ: Xúm Mu, xó Xuõn Đ, huyện Tân S, tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Toà án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đõnh;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hụn và hòa giải thành ngày 20/09/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tõnh ly hụn và thoả thuận của cỏc đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 09 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xó hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Đức Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Th và anh Ph đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tũa ỏn giải quyết.

- **Về tài sản chung, tài sản riờng và cụng nợ:** Chị Th và anh Ph đều xác định không có nên không yêu cầu Tũa ỏn giải quyết.

- **Về cụng sức:** Chị Th và anh Ph đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tũa ỏn giải quyết.

- *Về ỏn phớ*: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ỏn phớ ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Th đó nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0007440 ngày 14/09/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tõn S, tỉnh Ph.

+ Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS huyện, tỉnh*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xó Xuõn Đ*
- *Các đương sự;*
- *Lu HS + VP.*

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang